

Bản án số: 132/2021/HS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2021/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

LÊ BÁ H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1995 tại Gia Lai; nơi cư trú: 131/24 LD, tổ 13, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá T, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị Liên H, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên HGian M, sinh năm 2001 (đã ly hôn tháng 3 năm 2021) và 01 (một) con sinh năm 2018; nhân thân xấu: Ngày 16 tháng 8 năm 2013 Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 tại bản án số 118/2013/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Gia Trung – Bộ Công an. Ngày 18 tháng 11 năm 2013 chấp hành xong án phí. Ngày 28 tháng 5 năm 2014 chấp hành xong hình phạt.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 05 tháng 6 năm 2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

1/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1955; nơi cư trú: Tổ 06, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2/ Ông Hồ X, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 05, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Bá H là đối tượng có sử dụng ma túy. Thông qua các mối quan hệ xã hội H quen biết và có số điện thoại của đối tượng tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Vào chiều ngày 04 tháng 6 năm 2021, H đã dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 gọi cho V hỏi mua ma túy dạng đá, V đồng ý và hẹn H đến đường HVT gần quán Bar S.E.F L, đường HVT, phường IK, thành phố P để bán ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novo biển số 81B1 – 804.10 đi đến khu vực đường HVT, phường IK, thành phố P gặp và mua của V 06 gói ma túy (loại Methamphetamine) với số tiền 1.700.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H cất giấu số ma túy này trong người với mục đích để sử dụng, rồi đi về nhà. Đến 16 giờ 10 phút ngày 05 tháng 6 năm 2021, khi H đang điều khiển mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novo biển số 81B1 – 804.10 đi đến trước số nhà 138 đường NLB, tổ 05, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an tỉnh Gia Lai cùng lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật là 06 gói nylon bên trong đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể màu trắng (đã niêm phong theo quy định) và thu giữ của H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng kèm thẻ sim, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm thẻ sim và xe mô tô nhãn hiệu Novo biển số 81B1 – 804.10.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Bá H tại phòng trọ số 8 nhà trọ 131/24 đường LD, tổ 06, phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khi tiến hành khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 vật bằng kim loại có hình dạng khẩu súng; 01 vật bằng kim loại có hình dạng lưỡi gà có gắn lò xo bằng kim loại; 02 viên đạn bằng kim loại thân đạn màu vàng đầu đen bằng kim loại màu xám (đã niêm phong toàn bộ vật chứng này theo quy định).

Tại bản Kết luận giám định số 435/KLGD ngày 14 tháng 6 năm 2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: “*Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 06 (sáu) gói nylon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là **ma túy**, loại **Methamphetamine**, tổng khối lượng **1,0348 gam***”

Tại bản Kết luận giám định số 848/C09C – Đ1 ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

“ - 01 (một) vật bằng kim loại có hình dạng khẩu súng gửi giám định là súng tự chế kiểu súng ngắn (ổ xoay) không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có

khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như các loại súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc V khí quân dụng

- 01 (một) vật bằng kim loại hình lưỡi gà gắn lò xo có hình dạng giống loại cò súng tự chế và không lắp ráp được vào vật bằng kim loại hình khẩu súng gửi giám định nêu trên.

- 02 (hai) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6 x 15,6)mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc V khí thể thao (không phải V khí quân dụng). 02 (hai) viên đạn này sử dụng được cho khẩu súng nêu trên (vật bằng kim loại có hình dạng khẩu súng gửi giám định).”

Tại Bản cáo trạng số 141/CT – VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo Lê Bá H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Lê Bá H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo H cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Lê Bá H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù đến 02 (hai) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi tàng trữ 01 khẩu súng là V khí quân dụng, 01 vật bằng kim loại có hình dạng lưỡi gà có gắn lò xo và 02 viên đạn thể thao của Lê Bá H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã chuyển vụ việc này lên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Gia Lai để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Ông Lê Bá T (cha ruột của bị cáo H) là người đã cho H mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novo biển số 81B1 – 804.10 để đi làm cửa sắt. Ông Lê Bá T không biết việc H

sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không truy cứu trách nhiệm hình sự của ông Lê Bá T với vai trò đồng phạm là phù hợp.

Đối tượng nam thanh niên tên V mà bị cáo H khai là người bán ma túy cho H vào ngày 04 tháng 6 năm 2021, quá trình điều tra H không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định đối tượng tên V bán ma túy; điện thoại H dùng liên lạc mua ma túy, H đã làm mất nên không xác định được số điện thoại của đối tượng V do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng tên V nêu trên, sẽ làm rõ và xử lý sau.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lê Bá H có sử dụng ma túy. Vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 05 tháng 6 năm 2021, trước số nhà 138 đường NLB, tổ 05, phường HL, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an tỉnh Gia Lai phối hợp cùng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong người của Lê Bá H 1,0348 gam ma túy loại Methamphetamine mà H cất giữ nhằm mục đích sử dụng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C được ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, thuộc chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế. Việc sản xuất, vận chuyển, tàng trữ chất Methamphetamine phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định như sau “ *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

....c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Như vậy hành vi của bị cáo Lê Bá H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Methamphetamine là chất ma túy có nguồn gốc tổng hợp, sử dụng lâu dài ảnh hưởng đến hệ thần kinh gây nên tình trạng ảo giác, hạn chế khả năng kiểm soát hành vi từ đó người nghiện thực hiện nhiều hành vi phạm tội khác. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước, góp phần gieo rắc đại dịch HIV – AIDS và những tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo đã chấp hành án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đây làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ sức răn đe, cảnh tỉnh bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Bá H

Về vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Novo, biển số 81B1 – 804.10, số khung 9210FY057366, số máy E3R7EO57372, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Bá T.

Đối với 01 (một) bì công văn ghi số 435/PC09 ngày 14 tháng 6 năm 2021, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai là ma túy còn lại sau khi giám định được hoàn trả, xét đây là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng kèm thẻ sim và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm thẻ sim, đây là tài sản riêng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Bá H phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Bá H 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 05 tháng 6 năm 2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn ghi số 435/PC09 ngày 14 tháng 6 năm 2021, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai (có các chữ ký Nguyễn Võ Đình T, Bùi Sĩ T, Phạm Thế D)

Trả lại cho Lê Bá H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng kèm thẻ sim và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen kèm thẻ sim (điện thoại cũ, đã qua sử dụng, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P không kiểm tra tình trạng bên trong)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Bá H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lê Bá H có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị cáo, người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA